TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VŨ THƯ** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 104/2024/HS-ST
Ngày 04 - 12 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VŨ THƯ - TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Bình.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Nhiễu

2. Bà Phạm Thị Láng

- ***Thư ký phiên toà*:** Bà Nguyễn Thị Tho - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa***: Bà Doãn Thị Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 04/12/2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 91/2024/TLST-HS ngày 31/10/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 98/2024/QĐXXST-HS ngày 20/11/2024 đối với bị cáo:

ĐẶNG VĂN H, sinh ngày 15/6/2006 tại tỉnh Thái Bình; Nơi cư trú: thôn D 3, xã M, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình; CCCD số 034206005835; nghề nghiệp: Lao động tự do; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; trình độ văn hóa: 9/12; con ông Đặng Văn D và bà Trần Thị H; bị cáo chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 23/8/2024, đến ngày 29/8/2024 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình *(Có mặt)*

- Người làm chứng: Ông Đặng Văn D, sinh năm 1981; nơi cư trú: thôn D 3, xã M, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình *(Có mặt).*

- Người chứng kiến:

1. Ông Vũ Văn M, sinh năm 1960.

2. Ông Trần Văn H, sinh năm 1962.

Đều cư trú tại: thôn M, xã V, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình.

(Ông M, ông H đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 23/8/2024, tại đường 454 thuộc địa phận thôn Mỹ Am, xã Vũ Hội, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình, Đặng Văn H bị tổ công tác Công an huyện Vũ Thư kiểm tra người nhưng không phát hiện thu giữ gì. Kiểm tra xe mô tô biển số 17B7-020.57, dãn nhãn Airblade, sơn màu bạc do H điều khiển, tổ công tác thu giữ trong cốp dưới yên xe 01 gói ma túy, bên ngoài gói bằng giấy bạc màu trắng, bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng. H khai nhận là ma túy, loại Heroine, H mua để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã niêm phong 01 gói ma túy vào phong bì thư dán kín, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu và trưng cầu giám định theo quy định pháp luật.

Bản kết luận giám định số 1323/KL-KTHS ngày 27/8/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: *Mẫu vật gửi giám định là ma túy, loại Heroin (Heroine), có tên khoa H là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất, có khối lượng 0,1489 gam (Không phẩy một nghìn bốn trăm tám mươi chín gam.*

Về nguồn gốc số ma tuý bị quản lý, H khai mua vào khoảng 07 giờ 30 phút ngày 23/8/2024 của một người phụ nữ không quen biết tại khu vực ngõ nhỏ gần chợ cống Trắng, thuộc phường Quang Trung, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình với giá 200.000 đồng. H cầm gói ma túy trên tay rồi điều khiển xe đi về. Khi đi tới cầu Sam thuộc xã Vũ Phúc, thành phố Thái Bình, do trời mưa nên H cất gói ma túy này vào cốp xe dưới yên rồi tiếp tục điều khiển xe đi về. Khi H về tới đường 454 thuộc địa phận thôn Mỹ Am, xã Vũ Hội, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình thì bị lực lượng Công an bắt quả tang.

Cáo trạng số 94/CT-VKSVT ngày 30/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình đã truy tố bị cáo Đặng Văn H về tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đặng Văn H phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đặng Văn H từ 01 năm 01 tháng đến 01 năm 04 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 23/8/2024. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma tuý quản lý của bị cáo

được hoàn trả sau giám định niêm phong trong phong số 1323/KL-KTHS ngày 27/8/2024 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Thái Bình. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo đồng ý với tội danh Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình đã truy tố, không có ý kiến tranh luận và nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ kết tội đối với bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai bị cáo tại giai đoạn điều tra, truy tố, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác Cơ quan điều tra thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; biên bản ghi lời khai của những người chứng kiến cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 23/8/2024, tại trục đường 454 thuộc thôn Mỹ Am, xã Vũ Hội, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình, Đặng Văn H đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 01 gói ma túy, loại Heroine có khối lượng 0,1489 gam trong cốp xe mô tô biểnkiểm soát 17B7-020.57, dãn nhãn Airblade do H điều khiển, mục đích để sử dụng cho bản thân.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện tội phạm với lỗi cố ý trực tiếp. Vì vậy hành vi của bị cáo đã phạm vào tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

.....

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 Có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

……

[3] Đánh giá tính chất, mức độ hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo:

Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của Đặng Văn H là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma tuý, ngoài ra còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Ma túy gây ra những tác hại khôn lường cho sức khoẻ, trí tuệ người sử dụng, là một trong những nguyên nhân chủ yếu làm phát sinh các loại tội phạm, tệ nạn xã hội và lây nhiễm HIV/AIDS, ảnh hưởng nghiêm trọng đến sự phát triển kinh tế, xã hội. Bị cáo biết rõ tác hại của ma tuý, biết rõ việc Nhà nước nghiêm cấm việc mua bán, vận chuyển, tàng trữ trái phép chất ma tuý, nhưng do nghiện ma tuý nên vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy phải xử phạt bị cáo tương xứng để cải tạo bị cáo và góp phần đấu tranh phòng ngừa tội phạm nói chung trong xã hội.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo Đặng Văn H có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự do trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, tại phiên toà tỏ ra ăn năn hối cải.

[5] Về mức hình phạt và biện pháp chấp hành hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, buộc bị cáo phải cải tạo cách ly đời sống xã hội một thời gian nhất định như đề nghị của Viện kiểm sát tại phiên toà mới có tác dụng răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định: *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản".* Xét thấy, bị cáo Đặng Văn H có nhân thân tốt, tàng trữ ma tuý nhằm mục đích sử dụng cho bản thân, bị cáo không có công việc, thu nhập không ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

Số ma túy quản lý của bị cáo hoàn lại sau giám định, thuộc loại Nhà nước độc quyền quản lý và cấm tàng trữ, cần áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để tịch thu tiêu huỷ.

Chiếc xe mô tô biển số 17B7-020.57, dãn nhãn Airblade, sơn màu bạc, đã qua sử dụng là tài sản của ông Đặng Văn D (bố đẻ bị cáo). Ông D mua chiếc xe mô tô trên để làm phương tiện phục vụ đi lại hàng ngày. Việc Đặng Văn H sử dụng xe vào ngày 23/8/2024 để đi mua ma túy, ông D không biết. Ngày 17/10/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình đã trả lại chiếc xe mô tô trên cho ông Đặng Văn D là đúng quy định tại Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và ông D đều không có ý kiến gì nên HĐXX không đặt ra giải quyết.

[8] Về người phụ nữ đã bán ma túy cho bị cáo, do bị cáo khai không quen biết, không xác định được họ tên, địa chỉ nên không có căn cứ xử lý.

[9] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106; Điều 135; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý án phí, lệ phí Tòa án:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đặng Văn H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Đặng Văn H 01 (một) năm 01 (một) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23/8/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 0,1001 (không phẩy một nghìn không trăm linh một) gam ma túy, loại Heroine quản lý của Đặng Văn H hoàn trả sau giám định, niêm phong trong phong bì số 1323/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình.

(*Vật chứng của vụ án đã chuyển Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vũ Thư theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản và phiếu nhập kho đề ngày 04/11/2024).*

4. Về án phí: Bị cáo Đặng Văn H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các

Điều 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Đặng Văn H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 04/12/2024).

Nơi nhận:
- Bị cáo; Cơ sở giam giữ;
- Cơ quan CSĐT, cơ quan THAHS Công an huyện Vũ Thư;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vũ Thư;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Thái Bình (gửi qua Công an huyện Vũ Thư)
- Lưu Hồ sơ vụ án; Lưu HCTP./.

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thanh Bình